

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NK
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 222/2018/HSST

Ngày: 14/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1, Bà Hồ Thị Kim Luyến

2, Bà Đỗ Thị Lệ Hằng

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Võ An Trinh, cán bộ Tòa án nhân dân quận NK.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận NK tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Hữu Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận NK, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 194/2018/HSST ngày 15/8/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 810/2018/QĐXX-HS, ngày 28/8/2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K, SN: 1995, tại Cần Thơ

Nơi cư trú: 430A KV Thạnh Hưng, phường TT, quận CR, thành phố Cần Thơ. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh X và bà Huỳnh Thị Kim H; Tiền sự; tiền án: không.

Bị cáo bị bắt ngày 05/6/2018. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 05/6/2018, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp với công an phường AB, quận NK tuần tra trên đường Nguyễn Văn Cừ, phường AB. Phát hiện Nguyễn Tuấn K có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp. Qua khám xét phát hiện và thu giữ các tang vật như sau:

- 04 gói nilon không màu hàng kín, bên trong có chứa tinh thể không màu (thu trong túi quần bên phải của K); 01 xe mô tô biển số 67D1-19628; 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen; tiền Việt Nam 300.000 đồng;

Tại kết luận giám định số 375/KL-PC54, ngày 12/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu đựng trong bốn

gói nilong gửi giám định, được niêm phong có chữ ký ghi tên Nguyễn Tuấn K là ma túy có khối lượng là 0,8093 gram, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra K thừa nhận bản thân là người sử dụng ma túy. Qua những lần sử dụng ma túy, K quen biết người phụ nữ tên T và có cùng sử dụng ma túy với T hai lần. Khoảng 2 tuần trước khi bị bắt, có người tên M ở thành phố Hồ Chí Minh cho K gói ma túy. K cất giữ và có nói cho T biết việc được cho ma túy. Đến ngày 05/6/2018, T gọi điện thoại cho K hỏi chia lại “1 góc tư” ma túy với giá 1.000.000 đồng. Hẹn giao nhận tại khách sạn Hữu Thiện, số 75A KDC Hồng Phát, phường AB, quận NK, thành phố Cần Thơ, khi K gần đến khách sạn thì lực lượng công an bắt giữ.

Người phụ nữ tên T, người hỏi mua ma túy của K và người nam tên M, người cho ma túy cho K. K khai nhận không rõ lai lịch nên cơ quan chức năng tiếp tục làm rõ xú lý sau.

Xe mô tô biển số 67D1-19628, K khai mượn xe này của một người tên C (không rõ lai lịch) tại An giang. Qua xác minh, xe do anh Trần Văn B đứng tên chủ sở hữu. Tuy nhiên xác minh tại địa phương không có người tên Trần Văn B, ngụ địa chỉ như đã ghi tại phiếu trả lời xác minh phương tiện xe cơ giới đường bộ. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKSNK ngày 12/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận NK đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên phân tích mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện. Phân tích tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Cụ thể, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự vào Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo điện thoại di động Nokia 105 màu đen và 300.000 đồng; Tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; đề nghị tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe đã thu giữ, nếu không tìm được thì sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an quận NK, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận NK, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận những lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai, không bị ép buộc. Thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân quân NK đã truy tố.

Căn cứ vào chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai nhận của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người nghiện hút ma túy. Muốn có tiền tiêu xài nên thực hiện hành vi bán ma túy cho người khác. Khi bị cáo đang đi giao ma túy cho người mua thì bị kiểm tra, bắt quả tang. Trong lượng ma túy thu từ bị cáo là 0,8093 gram Methamphetamine. Đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 của bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quân NK truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất vụ án, là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội và pháp luật. Nhận thức được hành vi của bị mình là nguy hiểm. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội và cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tình tiết giảm nhẹ, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội.

[5]. Về vật chứng vụ án:

- 300.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 105 mà đen, không lên nguồn, quá trình điều tra bị cáo khai “đang ở nhà thì T gọi điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy”, những lời khai khác bị cáo cũng khai như vậy. Đến tại phiên tòa bị cáo khai liên lạc với những người quen và T là qua mạng xã hội, gọi điện nói chuyện qua máy tính của cửa hàng internet chứ không sử dụng điện thoại trên liên lạc. Nhận thấy, khi bắt giữ bị cáo cơ quan chức năng có tiến hành lập biên bản kiểm tra cuộc gọi tại điện thoại của bị cáo nhưng do không lên nguồn nên không thể kiểm tra. Vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ xác định điện thoại Nokia 105 đã thu giữ từ bị cáo có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vì vậy đề nghị trả lại cho bị cáo của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

- Ma túy đã thu giữ là chất biệt dược, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc xe mô tô 67D1-196.28 là phương tiện bị cáo dùng để đi giao bán ma túy. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận chiếc xe trên bị cáo mượn của một người tên C, không rõ họ tên thật và địa chỉ. Tiến hành xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, kết quả xe do anh Trần Văn B, địa chỉ Tổ 1, xã MP, huyện CP, tỉnh An Giang đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra tiến hành ủy xác minh thì được biết “Có người tên B, nhưng không phải họ Trần. Còn Trần Văn B, có chiếc xe hiệu Fanlim, biển số 67D1-196.28, hiện địa phương không có người tên Trần Văn B”. Cơ quan điều tra đã tiến hành thông báo truy tìm chủ sở hữu, đến nay chưa có kết quả. Hội đồng xét xử xác định chiếc xe là phương tiện bị cáo dùng làm phương tiện đi giao bán ma túy, không rõ nguồn gốc. Cơ quan chức năng đã ra thông báo tìm chủ sở hữu hợp pháp. Đến nay cũng không tìm được. Vì vậy, đề nghị tiếp tục thông báo tìm chủ sở hữu của Kiểm sát viên là đúng.

[7]. Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự ; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 05/6/2018.

Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo: Số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 67D1-196.28, giao Cơ quan thi hành án quận NK ra thông báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 01 năm kể từ ngày tuyên án. Sau thời hạn 01 năm, nếu không tìm được chủ sở hữu, tài sản không ai tranh chấp sẽ sung công quỹ nhà nước.

(các vật chứng đã được tạm giữ tại cơ quan thi hành án quận NK, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14/8/2018

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án TP Cần Thơ;
- Công an TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát Q. NK;
- Công an Q. NK;
- Thi hành án DS Q. NK;
- Bị cáo; - Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Linh